

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Hồ sơ việc dân sự thụ L số 223/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Hứa Kiến H, sinh năm 1984; địa chỉ: đường T, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Ông Mỹ L, sinh năm 1987; địa chỉ: đường T, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 04 tháng 5 năm 2018,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 04 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Hứa Kiến H và bà Ông Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Hứa Kiến H và bà Ông Mỹ L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2009, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/8/2009 không còn giá trị).

b) Về con chung:

Ông Hứa Kiến H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hứa Bảo T, sinh ngày 11/11/2010 và Hứa Bảo T1, sinh ngày 22/8/2012.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông H không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Ông Mỹ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

d) Lệ phí sơ thẩm: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Hứa Kiến H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0008642 ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

đ) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND P.11, Q.5, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Phúc**